

Số: 01/2025/QĐST-DS

An Lão, ngày 28 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 72/2024/TLST-DS ngày 14 tháng 11 năm 2024,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q, địa chỉ trụ sở: Số 25 L, quận H, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Ông Đào Văn T và bà Lê Thị T; cùng trú tại: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền nợ và nghĩa vụ trả nợ:

Ông Đào Văn T và bà Lê Thị T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q tính đến ngày 20 tháng 02 năm 2025 tổng số tiền là 909.252.515đ (chín trăm linh chín triệu hai trăm năm mươi hai nghìn năm trăm mười lăm đồng); bao gồm: Nợ gốc là 736.454.000đ (bảy trăm ba mươi sáu triệu bốn trăm bốn mươi tư nghìn đồng), nợ lãi trong hạn là 150.998.451đ (một trăm năm mươi triệu chín trăm chín mươi tám nghìn bốn trăm bốn mươi một đồng), lãi quá hạn là 9.947.797đ (chín triệu chín trăm bốn mươi bảy nghìn bảy trăm chín mươi bảy đồng) và lãi chậm trả là 11.852.267đ (mười một triệu tám trăm năm mươi hai nghìn hai trăm sáu mươi bảy đồng) theo Hợp đồng cho vay số 591/21/HĐCV-9347 ngày 06 tháng 12 năm 2021 gồm khế ước nhận nợ số: 001/KUNN/591/21/HĐCV-9347 ngày 06 tháng 12 năm 2021 và khế ước nhận nợ số: 002/KUNN/591/21/HĐC-9347 ngày 19 tháng 01 năm 2022.

Ông Đào Văn T và bà Lê Thị T phải tiếp tục chịu các khoản tiền lãi phát sinh từ ngày 21 tháng 02 năm 2025 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng nêu trên. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ theo quy định của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q thì lãi suất ông Đào Văn T và bà Lê Thị T phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q theo quyết định của Tòa án cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

Trường hợp, ông Đào Văn T và bà Lê Thị T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm cho khoản vay là quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với 193,8m² đất tại thửa đất số 337; tờ bản đồ số 295-A-2, địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DD 672268, số vào sổ cấp GCN: CS694/AL do Sở tài nguyên - Môi trường thành phố Hải Phòng cấp ngày 27 tháng 10 năm 2021 cho ông Đào Văn T và vợ là bà Lê Thị T theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 438/21/HĐTC-9347 ngày 06 tháng 12 năm 2021 để thu hồi nợ.

Trường hợp xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán hết khoản nợ ông Đào Văn T và bà Lê Thị T vẫn phải có nghĩa vụ trả hết số nợ còn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q.

Về chi phí tố tụng: Ông Đào Văn T và bà Lê Thị T phải trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ mà Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q đã nộp là 3.900.000đ (*ba triệu chín trăm nghìn đồng*).

Về án phí: Ông Đào Văn T và bà Lê Thị T nhận nộp cả án phí dân sự sơ thẩm là 19.638.000đ (*mười chín triệu sáu trăm ba mươi tám nghìn đồng*).

Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 18.782.000đ (*mười tám triệu bảy trăm tám mươi hai nghìn đồng*), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007563 ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 9 của Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP

THẨM PHÁN

Trần Thị Nhạn